

Số: 25/2022/QĐST-DS

Thủ Nguyên, ngày 06 tháng 10 N 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 N 2022 về Việc các đương sự thoả thuận được với nhau về Việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 6 N 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về Việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không V phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Cụ Nguyễn Thị A, sinh N 1948; địa chỉ: Thôn Trung, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Cụ Cù Thị M, sinh N 1934; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Cù Thị M: Ông Đình Văn Phong, sinh N 1968; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ L2 quan*:

+ Bà Nguyễn Thị L1, sinh N 1958; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị Mên, sinh N 1965; địa chỉ: Thôn Minh Đức, xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh N 1965; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị L2, sinh N 1970; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh N 1974; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L1, bà Nguyễn Thị Mên, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị N: Ông Đinh Văn Phong, sinh N 1968; địa chỉ: Thôn Cây Quân, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn V (chết N 2019) trong khối tài sản chung với cụ Nguyễn Thị A là quyền sử dụng 569,2m² đất ở tại thửa 276B, tờ bản đồ 05 tại thôn Trung, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Thủy Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 649967 số vào sổ H/01995 ngày 31 tháng 12 N 2007 cho chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị A. Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn V là 284,6m² (1/2 thửa đất 276B).

2.2. Những người được hưởng thừa kế di sản của cụ Nguyễn Văn V gồm: Cụ Nguyễn Thị A, cụ Cù Thị M, bà Nguyễn Thị L1, bà Nguyễn Thị Mên, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị N.

2.3. Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giá trị tài sản tranh chấp là 853.800.000 (*tám trăm N mươi ba triệu, tám trăm nghìn*) đồng được chia cho 7 suất thừa kế. Cụ Cù Thị M, bà Nguyễn Thị L1, bà Nguyễn Thị Mên, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị N đồng ý nhận di sản thừa kế bằng tiền do cụ Nguyễn Thị A thanh toán và đồng ý nhận chung tổng 6 suất thừa kế là 700.000.000 (*bảy trăm triệu*) đồng.

- Cụ Nguyễn Thị A phải thanh toán trị giá di sản thừa kế cho cụ Cù Thị M, bà Nguyễn Thị L1, bà Nguyễn Thị Mên, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị N tổng số tiền là 700.000.000 (*bảy trăm triệu*) đồng.

- Giao cho cụ Nguyễn Thị A được quyền sử dụng 284,6m² (1/2 thửa đất 276B) là di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn V tại thửa 276B, tờ bản đồ 05 tại thôn Trung, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Thủy Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 649967 số vào sổ H/01995 ngày 31-12-2007 cho chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị A.

2.4. Về án phí: Cụ Nguyễn Thị A, cụ Cù Thị M, bà Nguyễn Thị L1 là người cao tuổi nên được miễn án phí sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị L2 nhận nộp toàn bộ số

tiền án phí sơ thẩm, số tiền án phí bà Nguyễn Thị L2 phải nộp là 11.666.700 (*mười một triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, bảy trăm*) đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai

